

Số: 159/2020/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 193/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lương Văn TH; nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường ĐH, quận HA, Hải Phòng;

Chị Nguyễn Thị N; nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường ĐH, quận HA, Hải Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn TH và chị Nguyễn Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lê Thiện, huyện An Dương, Hải Phòng vào ngày 01/10/2008. Theo anh TH và chị N xác nhận: Quá trình chung sống, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do cả hai không có tiếng nói chung, bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống khiến hôn nhân ngày càng trầm trọng, không có hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian, không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt của đời sống. Gia đình hai bên cũng đã cố gắng hòa giải, hàn gắn mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Anh TH và chị N đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận

tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh TH và chị N có 02 con chung Lương GN, sinh ngày 10/01/2009 và Lương BA, sinh ngày 26/9/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận: Khi ly hôn, chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh sinh hoạt và học tập hiện tại cũng như nguyện vọng của hai con chung nên có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh TH và chị N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh TH và chị N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh TH và chị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Lương Văn TH và chị Nguyễn Thị N cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con chung Lương GN, sinh ngày 10/01/2009 và Lương BA, sinh ngày 26/9/2012 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh TH và chị N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Anh TH và chị N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh TH và chị N mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh TH và chị N đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu số 0005745 ngày 22 tháng 7 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND xã Lê Thiện, huyện An Dương, Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường

